

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kết quả trúng tuyển vào lớp 10
Trường THPT Chu Văn An - Gia Nghĩa năm học 2026 - 2027

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 09/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc phê duyệt cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Quyết định số 11/2025/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Quyết định số 1074/QĐ-UBND ngày 30/3/2026 của UBND tỉnh Lâm Đồng Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú, tuyển sinh vào lớp 10 các trường trung học phổ thông năm học 2026 - 2027 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Quyết định số 1940/QĐ-SGDĐT ngày 10/6/2026 của Giám đốc Sở GDĐT Lâm Đồng về việc thành lập các Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026 - 2027;

Xét đề nghị của Hội đồng tuyển sinh Trường THPT Chu Văn An - Gia Nghĩa tại Tờ trình số 17/TTr-THPTCVA-GN ngày 30/7/2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý chất lượng, Sở Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt kết quả trúng tuyển vào lớp 10 Trường THPT Chu Văn An - Gia Nghĩa năm học 2026 - 2027 gồm 377 học sinh (có danh sách đính kèm).

Điều 2. Giao Hiệu trưởng Trường THPT Chu Văn An - Gia Nghĩa thông báo danh sách trúng tuyển, tiếp nhận học sinh trúng tuyển vào nhập học theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; thủ trưởng các đơn vị, Hiệu trưởng Trường THPT Chu Văn An - Gia Nghĩa và những học sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QLCL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Đức Lợi

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Học sinh trúng tuyển vào lớp 10 Trường THPT Chu Văn An - Gia Nghĩa năm học 2026-2027
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SGDĐT ngày tháng năm 2026 của Giám đốc Sở GDĐT)

STT	Họ và tên	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Nơi đăng ký thường trú	Điểm UT	Điểm KK	Điểm học tập	Tổng điểm	TBm toán, văn	Diện tuyển thẳng	Ghi chú
1	ĐỖ HOÀNG AN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	20/09/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
2	LÊ THỊ HỒNG AN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	22/12/2011	Tổ 5 - Đông Gia Nghĩa - Lâm Đồng, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
3	NGUYỄN TRẦN HOÀI AN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/05/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
4	NGUYỄN VŨ PHÚC AN	TP. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	10/03/2011	TDP Ting Wêl Đăng, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
5	TRẦN THỊ HOÀI AN	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	01/10/2011	Tổ dân phố Phú Xuân, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
6	VŨ THÁI AN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	10/06/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
7	BÙI NGUYỄN QUỲNH ANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	17/12/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
8	BÙI THỊ QUỲNH ANH	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	02/02/2011	TDP 8 Đắk Ha, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
9	HÀ TUỆ ANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	26/09/2011	Bon Jâng Plây 3, Trường Xuân, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		40.0	41.0			NV1
10	HOÀNG MINH ANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	31/12/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
11	HOÀNG THỊ TRÂM ANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	15/07/2011	Tổ 1, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
12	LÊ ĐỨC ANH	Thanh Hóa	Nam	Kinh	19/04/2011	Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
13	LÊ ĐỨC ANH	Đắk Lắk	Nam	Kinh	28/12/2011	Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
14	LÊ ĐỨC ANH	Thanh Hóa	Nam	Kinh	15/12/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
15	LÊ QUỲNH ANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	06/06/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
16	LÊ THỊ THÙY ANH	Nghệ An	Nữ	Kinh	17/11/2011	TDP Đắk Tân, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
17	NGUYỄN BÙI TRÂM ANH	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	19/05/2011	Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1

18	NGUYỄN CAO BẢO	ANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	18/10/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
19	NGUYỄN ĐỨC	ANH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	23/06/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
20	NGUYỄN HẢI	ANH	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	20/03/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
21	NGUYỄN NGỌC HOÀI	ANH	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	10/04/2011	Thôn 8, Xã Nhân Cơ, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
22	NGUYỄN NHẬT QUỲNH	ANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	05/10/2011	Tổ 14, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
23	NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	06/04/2011	Tổ dân phố Nghĩa Hòa, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
24	NGUYỄN THỊ HỒNG	ANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	30/07/2011	Tân Lập, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
25	NGUYỄN THỊ KIỀU	ANH	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	14/09/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
26	NGUYỄN THỊ MINH	ANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	03/06/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
27	NGUYỄN TRẦN QUỲNH	ANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	17/05/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
28	PHAN MAI	ANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	05/07/2011	Tổ DP8, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
29	PHẠM ĐẠNG CHÂU	ANH	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	28/06/2011	Tổ 7, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
30	PHẠM QUỐC	ANH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	12/02/2011	Bon Bu Păh, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		38.0	39.0			NV1
31	PHẠM VIỆT	ANH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	02/02/2011	Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
32	TRẦN ĐỨC	ANH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	22/04/2011	Tổ 1 - Đông Gia Nghĩa - Lâm Đồng, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
33	TRẦN NGỌC	ANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/02/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
34	TRẦN TRÂM	ANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	27/06/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
35	VÕ TRÂM	ANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	04/08/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
36	PHẠM MINH	ẢNH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	21/11/2011	TDP 8 Đắk Ha, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
37	HOÀNG GIA	BẢO	Lâm Đồng	Nam	Nùng	12/02/2011	Thôn 10, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
38	NGUYỄN PHAN GIA	BẢO	Đắk Lắk	Nam	Kinh	06/03/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
39	NGUYỄN SỸ	BẢO	Lâm Đồng	Nam	Kinh	08/06/2011	Tổ 5, Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
40	THÁI VĂN GIA	BẢO	Lâm Đồng	Nam	Kinh	24/07/2011	Tổ 13, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
41	NGUYỄN HOÀNG	BÁCH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	05/08/2011	TDP 6 Đắk Ha, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
42	NGUYỄN BĂNG	BĂNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	16/09/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1

43	ĐÀM THỊ AN	BÌNH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/02/2011	Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
44	LÊ VĂN KHÁNH	BÌNH	TP. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	01/02/2011	, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
45	Y ĐẠT	BKRÔNG	Lâm Đồng	Nam	Mnông	03/04/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
46	NGUYỄN LƯƠNG	BỒN	TP. Huế	Nam	Kinh	13/10/2011	Bon N'Jang Bơ, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
47	HUỶNH NGỌC BẢO	CHÂU	TP. Đà Nẵng	Nữ	Kinh	31/03/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
48	KIM HOÀNG	CHÂU	Lâm Đồng	Nữ	Khơ me	23/02/2011	tổ 4, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
49	LÊ NGỌC BẢO	CHÂU	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	03/07/2011	Tổ 2, Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
50	NGUYỄN HOÀNG BẢO	CHÂU	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	22/01/2011	Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
51	NGUYỄN NGỌC MINH	CHÂU	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	20/10/2011	Tổ 1, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
52	PHAN MAI	CHÂU	Nghệ An	Nam	Kinh	05/01/2010	Tân Thịnh, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
53	NGUYỄN THỊ LINH	CHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	05/08/2011	Bon N'Jang Bơ, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
54	TRẦN ĐẶNG LINH	CHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	27/06/2011	Tổ 5, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
55	TRẦN NGỌC KHÁNH	CHI	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	29/06/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
56	BÙI ĐÌNH	CÔNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	25/07/2011	Bon N'Jang Bơ, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
57	HÀ MINH	CUÔNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	29/11/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
58	NGUYỄN MAI THIÊN	DI	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	27/10/2011	Bon Băng Sim, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
59	LÊ NGUYỄN HỒNG	DIỆP	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	21/08/2011	Tân Lập, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
60	LÊ THỊ NGỌC	DIỆP	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	16/07/2011	Tổ 3, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
61	NGUYỄN NGỌC	DIỆP	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	15/11/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		39.0	40.0			NV1
62	ĐỖ THỊ	DỊU	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	15/05/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
63	LÊ THỊ THÙY	DUNG	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	20/08/2011	Tân Thịnh, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
64	NGUYỄN BÙI PHƯƠNG	DUNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	16/08/2011	Thôn 1, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		40.0	41.0			NV1
65	ĐÀO ĐỨC	DUY	Ninh Bình	Nam	Kinh	22/06/2011	Tổ 4, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
66	NGUYỄN ĐÌNH KHƯƠNG	DUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	12/05/2011	Bon Dinh Plei, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
67	NGUYỄN HỮU	DUY	Nghệ An	Nam	Kinh	06/08/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
68	NGUYỄN TRỌNG	DUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	26/07/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		40.0	41.0			NV1

69	VÕ NGỌC	DUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	05/09/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		38.0	39.0			NV1
70	NGUYỄN HÀ	DUYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	16/11/2011	Tổ 5, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
71	NGUYỄN MẠNH	DŨNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	05/05/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
72	NGUYỄN MINH	DŨNG	Phú Thọ	Nam	Kinh	20/05/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
73	BÙI NGỌC ÁNH	DƯƠNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	15/12/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
74	LÊ HỒNG	DƯƠNG	TP. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	06/04/2011	TDP Tân Tiến, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
75	NGUYỄN HẢI	DƯƠNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	30/06/2011	Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
76	NGUYỄN HOÀNG	DƯƠNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	08/01/2011	Tổ 1 - Đông Gia Nghĩa - Lâm Đồng, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
77	NGUYỄN VŨ ÁNH	DƯƠNG	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	23/06/2011	Tổ 13, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
78	ĐINH HỮU QUỐC	ĐẠT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	06/04/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
79	LÊ DUY	ĐẠT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	05/05/2011	Tân Lập, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
80	LÊ NGUYỄN TIẾN	ĐẠT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	13/01/2011	Tổ dân phố 3, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
81	NGUYỄN ĐĂNG	ĐẠT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	07/08/2011	Thôn 1, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
82	NGUYỄN HOÀNG TIẾN	ĐẠT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	20/07/2011	Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
83	NGUYỄN KHẮC	ĐẠT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	24/11/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
84	NGUYỄN TIẾN	ĐẠT	Thanh Hóa	Nam	Kinh	28/03/2011	Tổ 6, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
85	NGUYỄN TIẾN	ĐẠT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	21/02/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
86	PHẠNG TẤN	ĐẠT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	01/02/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		40.0	41.0			NV1
87	BÙI PHẠM HẢI	ĐĂNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	01/02/2011	Tổ 1, Phường Đông Gia Nghĩa, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
88	CAO TIẾN	ĐĂNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	24/01/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
89	NGUYỄN HỒNG HẢI	ĐĂNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	04/04/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
90	TRẦN HOÀNG PHƯỚC	ĐOAN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	13/10/2011	Tổ 13, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		38.0	39.0			NV1
91	ĐỖ NHƯ NHẬT	ĐỨC	Lâm Đồng	Nam	Kinh	15/06/2011	Tổ 5, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
92	PHAN ĐÌNH MINH	ĐỨC	Đắk Lắk	Nam	Kinh	30/03/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
93	HOÀNG NGUYỄN NGỌC	HÀ	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	10/07/2011	Tân Lập, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1

94	LÊ THỊ NGỌC	HÀ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	22/04/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
95	NGUYỄN THỊ THIÊN	HÀ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	03/01/2011	Tân Tiến, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
96	TẶNG HỒNG	HÀ	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	14/01/2011	Tổ dân phố Đắk Tân, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
97	HOÀNG MINH	HẢI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	03/05/2011	Tân Thịnh, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
98	TRẦN THANH	HẢO	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	30/04/2011	Tổ 1, Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
99	PHAN THANH MỸ	HẠNH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/07/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
100	NGUYỄN CHUÔNG THANH	HĂNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	27/03/2011	Tổ 02, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
101	NGUYỄN PHAN MINH	HĂNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	07/04/2011	Tổ 3, Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
102	VŨ THỊ KIM	HĂNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/10/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
103	VƯƠNG ĐÌNH THU	HĂNG	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	24/03/2011	Tổ 5 - Bắc Gia Nghĩa - Lâm Đồng, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
104	DIỆP NGỌC	HÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/08/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
105	ĐÌNH GIA	HÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	11/09/2011	Bon Păng Sim, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		38.0	39.0			NV1
106	NGUYỄN NGỌC	HÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	13/07/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
107	NGUYỄN THỊ NGỌC	HÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	01/04/2011	Tổ dân phố 3, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
108	NGŨ NGUYỄN GIA	HÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	04/07/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
109	PHẠM GIA	HÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	19/08/2011	Tổ 3 - Đông Gia Nghĩa - Lâm Đồng, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
110	QUÁCH NGỌC BẢO	HÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	04/04/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
111	TẠ GIA	HÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	09/09/2011	Tổ 8, Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
112	TRẦN PHAN NGỌC	HÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	10/08/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
113	LÊ THỊ THANH	HIỀN	Quảng Trị	Nữ	Kinh	13/12/2011	Thôn 8, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
114	MAI THỊ CẨM	HIỀN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	13/09/2011	Bon DingPlei, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
115	LÊ TRUNG	HIẾU	Thanh Hóa	Nam	Kinh	30/10/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
116	MAI TRUNG	HIẾU	Đắk Lắk	Nam	Kinh	26/01/2011	Tổ dân phố 12, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
117	PHẠM ĐÌNH	HIẾU	Lâm Đồng	Nam	Kinh	29/12/2010	Tổ 1, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			34.0	34.0		Khuyết tật	TT
118	NGUYỄN THỊ QUỲNH	HOA	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/11/2011	Tổ 1, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1

119	TRỊNH THỊ THANH	HOA	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	10/11/2011	Tổ 4, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
120	LÊ ĐỨC HOÀNG	HOÀ	Lâm Đồng	Nam	Kinh	28/11/2010	Thôn 1, Trường Xuân, Đắk Song, Đắk Nông, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
121	ĐẶNG MINH	HOÀNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	15/10/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
122	NGUYỄN HUY	HOÀNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	18/03/2011	Thôn 1, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		38.0	39.0			NV1
123	NGUYỄN MANH	HOÀNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	10/05/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
124	NGUYỄN SỸ	HOÀNG	Đắk Lắk	Nam	Kinh	15/10/2011	Tổ 13, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
125	PHẠM HỮU	HOÀNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	07/05/2011	Tổ dân phố 11, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
126	TRẦN MẠNH	HOÀNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	07/01/2011	Thôn 1, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		38.0	39.0			NV1
127	CAO HÀ GIA	HUY	Đắk Lắk	Nam	Kinh	17/02/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
128	ĐÀO GIA	HUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	12/12/2011	Thôn 8, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		39.0	40.0			NV1
129	ĐINH GIA	HUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	14/11/2011	Tổ dân phố 14, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
130	ĐOÀN QUANG	HUY	TP. Đồng Nai	Nam	Kinh	02/01/2011	Bon Ding Plei, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
131	LÊ GIA	HUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	20/06/2011	Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
132	MAI NGỌC	HUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	20/09/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
133	NGUYỄN ĐỨC	HUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	05/04/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
134	NGUYỄN PHÚC	HUY	Đắk Lắk	Nam	Kinh	25/01/2011	Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
135	NGUYỄN VĂN QUỐC	HUY	Đắk Lắk	Nam	Kinh	30/04/2011	Tổ 4, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
136	PHẠM HOÀNG	HUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	23/11/2011	Tổ 1 - Đông Gia Nghĩa - Lâm Đồng, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
137	TRẦN QUANG	HUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	02/11/2011	Tổ dân phố 5, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
138	TRIỆU QUANG	HUY	TP. Đồng Nai	Nam	Tây	13/05/2011	TDP Nghĩa Thắng, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
139	CAO THỊ KHÁNH	HUYỀN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	13/09/2011	Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
140	NGUYỄN MINH	HUYỀN	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	19/10/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
141	NGUYỄN THỊ KHÁNH	HUYỀN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	21/12/2011	Bon Ta Mung, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		38.0	39.0			NV1
142	VŨ THU	HUYỀN	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	10/08/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
143	HÀ GIA	HƯNG	Đắk Lắk	Nam	Kinh	10/01/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1

144	HỒ NGỌC TUẤN	HƯNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	22/03/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
145	DƯƠNG THỊ THANH	HƯƠNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	09/01/2011	Tổ 2, Xã Đức An, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
146	NGUYỄN LÊ DIỄM	HƯƠNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/02/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
147	VŨ MAI	HƯƠNG	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	13/04/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
148	THÁI THỊ	HƯƠNG	Nghệ An	Nữ	Kinh	01/08/2011	Thôn Xuân Khánh, Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An			37.0	37.0			NV1
149	H - LY ANA	JELUIH	Lâm Đồng	Nữ	Mnông	23/01/2011	Thôn 4, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		28.0	29.0		TN THCS trường PT DTNT	TT
150	ĐỖ PHAN NGUYỄN	KHANG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	26/07/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
151	QUÁCH PHÚ	KHANG	Lâm Đồng	Nam	Mường	07/04/2011	Tổ DP2, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
152	ĐẶNG TRẦN LÊ	KHANH	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	18/05/2011	Khối 3, Xã Ea Kar, Tỉnh Đắk Lắk	1.0		37.0	38.0			NV1
153	HUỲNH ĐAN	KHANH	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	23/11/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
154	ĐỖ QUỐC	KHÁNH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	02/09/2011	TDP Kon Hao, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
155	HOÀNG QUỐC	KHÁNH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	02/09/2011	Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
156	BÙI ANH	KHOA	Lâm Đồng	Nam	Mường	04/11/2011	Tổ dân phố Nam Ra, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
157	NGUYỄN ĐĂNG	KHOA	Đắk Lắk	Nam	Kinh	18/06/2011	Bon Dìng Plei, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
158	NGUYỄN ĐĂNG	KHOA	Lâm Đồng	Nam	Kinh	23/08/2011	Tổ 5, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
159	NGUYỄN ĐĂNG	KHOA	Lâm Đồng	Nam	Kinh	18/08/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
160	NGUYỄN MINH	KHOA	Lâm Đồng	Nam	Kinh	14/04/2011	Thôn 10, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
161	VÕ ANH	KHOA	Lâm Đồng	Nam	Kinh	22/09/2011	Tổ dân phố 14, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
162	HÀ ĐĂNG	KHÔI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	16/08/2011	Thôn Xuân Tinh 1, Xã Đắk Sắk, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
163	TRẦN MINH	KHÔI	TP. Cần Thơ	Nam	Kinh	17/01/2011	TDP Kon Hao, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
164	LÊ TRUNG	KIÊN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	21/09/2011	Số nhà 47, Đường Hàm Nghi, Tổ dân phố 4 - Đông Gia Nghĩa - Lâm Đồng, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
165	NGUYỄN NGỌC NHẢ	KỶ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	18/07/2011	TDP 8 Đắk Ha, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
166	TÔ PHẠM HOÀNG	LAN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	16/10/2011	Tổ 2, Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
167	HOÀNG	LÂM	Lâm Đồng	Nam	Kinh	24/06/2011	Tổ 2, Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1

168	NGUYỄN CÔNG DUY	LÂM	TP. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	16/02/2011	Tổ dân phố Đồng Tiến, Phường Đồng Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
169	ĐINH ĐAN	LINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	14/03/2011	Tổ 8, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
170	ĐOÀN LÊ PHƯƠNG	LINH	TP. Huế	Nữ	Kinh	20/11/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
171	HOÀNG MAI TÚ	LINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	30/04/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
172	HỒ LÊ PHƯƠNG	LINH	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	21/01/2011	Liên khu 4-5, khu phố 23, Phường Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh			40.0	40.0			NV1
173	LÊ HỒ TRÚC	LINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/12/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
174	NGUYỄN KHÁNH	LINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	26/09/2011	Tổ dân phố 4, Phường Đồng Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
175	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	LINH	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	21/03/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
176	NGUYỄN THUỖ	LINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	16/11/2011	Tổ dân phố Phai Kol Pru Đẳng, Phường Đồng Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
177	NINH HUỖNH GIA	LINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	24/03/2011	Tổ dân phố 4, Phường Đồng Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
178	PHẠM HIỀN THẢO	LINH	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	26/02/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
179	PHẠM THỊ GIA	LINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	19/03/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		38.0	39.0			NV1
180	TRẦN NGỌC	LINH	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	16/05/2011	Tân Thịnh, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
181	TRẦN NGỌC THỦY	LINH	Lâm Đồng	Nữ	Dao	26/08/2011	Tổ 1, Phường Đồng Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		39.0	40.0			NV1
182	TRẦN THỊ KHÁNH	LINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	26/03/2011	Tổ 14, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
183	VŨ TRẦN UYÊN	LINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	02/02/2011	Phường Đồng Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
184	BÙI THỊ KIM	LỘC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	23/08/2011	Phường Đồng Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
185	LÊ HỒ THÀNH	LUÂN	Đắk Lắk	Nam	Kinh	26/11/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
186	NGUYỄN THẢO	LY	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	25/10/2011	Thôn 8, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		39.0	40.0			NV1
187	VŨ KHÁNH	LY	Hưng Yên	Nữ	Kinh	06/07/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
188	HUỖNH LÊ NHƯ	MAI	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	11/11/2011	tổ 5, Phường Đồng Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
189	NGUYỄN ĐỖ PHƯƠNG	MAI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	29/05/2011	Tổ 5, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
190	NGUYỄN THỊ TRÚC	MAI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	21/03/2011	TDP Đắk R'Moan, Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
191	NGUYỄN THỊ XUÂN	MAI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	05/11/2011	TDP 8 Đắk Ha, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
192	LÊ HÀ	MAY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	24/04/2011	tổ dân phố 11, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1

193	NGUYỄN THỊ HỒNG	MẺN	Hung Yên	Nữ	Kinh	13/04/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
194	LƯU VŨ PHƯƠNG	MINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	19/10/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
195	NGUYỄN LÊ QUANG	MINH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	06/06/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
196	NGUYỄN TIẾN	MINH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	12/04/2011	Tổ dân phố 1, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
197	TÔ TUẤN	MINH	TP. Huế	Nam	Kinh	27/01/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
198	HOÀNG NGUYỄN TRÀ	MY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	01/08/2011	Tổ dân phố 6, Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
199	LÊ THỊ TRÀ	MY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	06/04/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
200	NGUYỄN TRÀ	MY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	27/05/2011	Thôn 6, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
201	NGUYỄN TRÀ	MY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	27/11/2011	TDP 3 Đăk Ha, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
202	TRẦN THỊ HẢI	MY	Đăk Lăk	Nữ	Kinh	20/07/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
203	HOÀNG HẢI	NAM	Đăk Lăk	Nam	Kinh	11/03/2011	Tổ dân phố 1, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
204	LÊ NGUYỄN BẢO	NAM	Lâm Đồng	Nam	Kinh	06/09/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
205	NGUYỄN ĐÌNH BẢO	NAM	Lâm Đồng	Nam	Kinh	18/12/2011	Bon B' Sré A, Xã Tà Đùng, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
206	TRẦN HẢO	NAM	Lâm Đồng	Nam	Kinh	03/10/2011	TDP 8 Đăk Ha, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
207	TRẦN HỮU	NAM	Lâm Đồng	Nam	Kinh	09/08/2011	Bon Bu Păh, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
208	VŨ KHẮC BẢO	NAM	Lâm Đồng	Nam	Kinh	11/12/2011	Tổ 5 Nghĩa Tân - Nam Gia Nghĩa - Lâm Đồng, Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
209	LÊ THỊ QUỲNH	NGA	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	31/05/2011	Tổ dân phố 1, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
210	NGUYỄN THANH	NGÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	13/10/2011	Tổ 11, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
211	NGUYỄN THỊ KIM	NGÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	05/01/2011	Tổ dân phố Nghĩa Thuận, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
212	NGUYỄN TRẦN KIM	NGÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	22/02/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
213	TRẦN HOÀNG	NGÂN	Lâm Đồng	Nữ	kinh	26/07/2011	Tổ 3, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
214	NGUYỄN ĐỖ THÀNH	NGHĨA	Lâm Đồng	Nam	Kinh	12/05/2011	Tổ 1, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
215	HUỲNH NGUYỄN GIA	NGỌC	TP. Cần Thơ	Nữ	Kinh	28/10/2011	Tổ 2, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
216	NGUYỄN BẢO	NGỌC	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	28/11/2011	Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
217	NGUYỄN THỊ KIM	NGỌC	Đăk Lăk	Nữ	Kinh	22/03/2011	Tổ dân phố 1, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1

218	THÁI BẢO	NGOC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	06/03/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
219	TRẦN BÍCH	NGOC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	06/08/2011	tổ dân phố 13, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
220	BÙI THỊ THẢO	NGUYỄN	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	14/07/2011	Tổ dân phố Phai Kol Pru Đăng, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
221	LÊ TRẦN KHÔI	NGUYỄN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	03/07/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
222	LÊ VĂN KHÔI	NGUYỄN	TP. Đà Nẵng	Nam	Kinh	17/08/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
223	NGUYỄN ĐÌNH	NGUYỄN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	26/02/2011	Tổ 14, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
224	NGUYỄN HOÀNG	NGUYỄN	Đắk Lắk	Nam	Kinh	07/06/2011	Tổ 3, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
225	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	NGUYỄN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	17/08/2011	Tổ 8, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
226	NGUYỄN QUANG	NGUYỄN	Đắk Lắk	Nam	Kinh	01/09/2011	Tổ 1 - Đông Gia Nghĩa - Lâm Đồng, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
227	NGUYỄN THẢO	NGUYỄN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	10/12/2011	Thôn Nam Rạ, Phường Đông Gia nghĩa, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
228	PHẠM KHÁNH	NGUYỄN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/11/2011	Tổ dân phố 3, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
229	TRẦN ANH	NGUYỄN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	23/04/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
230	NGUYỄN THỊ QUỲNH	NHÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	30/10/2011	Nghĩa Tín, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
231	CHÂU NGUYỄN THÙY	NHÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	05/09/2011	Tổ 14, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
232	NGUYỄN VŨ CAO	NHÂN	Đắk Lắk	Nam	Kinh	30/07/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
233	DƯƠNG KHÁNH	NHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	19/03/2011	Tân Lập, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
234	LÊ THỊ YẾN	NHI	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	27/05/2011	Phường Đông Tiến, Tỉnh Thanh Hóa			37.0	37.0			NV1
235	NGUYỄN ĐẶNG LÂM	NHI	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	20/03/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
236	NGUYỄN HIỀN	NHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/06/2011	Bon N'Jang Bơ, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
237	NGUYỄN NGỌC YẾN	NHI	Khánh Hòa	Nữ	Kinh	12/09/2011	Tổ dân phố Ting Well Đom, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
238	NGUYỄN PHƯƠNG	NHI	TP. Đồng Nai	Nữ	Kinh	01/06/2011	Thôn 8, Xã Long Hà, Tỉnh Đồng Nai			39.0	39.0			NV1
239	NGUYỄN THỊ THẢO	NHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	29/03/2011	Tổ 6, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
240	NGUYỄN TRẦN TUỆ	NHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	04/04/2011	Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
241	VÔ LÊ GIA	NHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	15/06/2011	Tổ 5, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1

242	DƯƠNG QUỲNH	NHƯ	Lâm Đồng	Nữ	Tày	16/05/2011	Bon Jâng plây III, Trường Xuân, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
243	NGUYỄN HOÀNG TRÚC	NHƯ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	21/03/2011	Tổ 2, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
244	NGUYỄN HUỲNH TÂM	NHƯ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	25/10/2011	Tổ dân phố 4, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
245	NGUYỄN LÊ QUỲNH	NHƯ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	14/03/2011	Thôn 1, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
246	NGUYỄN VÕ HUỲNH	NHƯ	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	17/05/2011	TDP Đắc R'Moan, Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
247	Y ĐÊ ĐÔ NA	NIE	Lâm Đồng	Nam	Ê-đê	06/01/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		38.0	39.0			NV1
248	BÙI HUỲNH PHƯƠNG	OANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	17/06/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
249	ĐẶNG THÚY	OANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	31/10/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
250	LÊ THỊ TÚ	OANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	19/02/2011	Tổ dân phố 6, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
251	HỒ GIA	PHÁT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	27/03/2011	Tổ 1, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
252	NGUYỄN HOÀNG	PHÁT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	16/02/2011	Tổ 1, Xã Đức Lập, Tỉnh Lâm Đồng		1.5	38.0	39.5			NV1
253	VÕ HOÀNG TẤN	PHÁT	TP. Đồng Nai	Nam	Kinh	10/08/2011	TDP 8 Đắc Ha, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
254	TRẦN TRUNG	PHONG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	20/03/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
255	BÙI VINH	PHÚC	Đắk Lắk	Nam	Mường	03/05/2011	Thôn Cao Thắng, Phường Ea Kao, Tỉnh Đắk Lắk	1.0		36.0	37.0			NV1
256	HOÀNG HỒNG	PHÚC	TP. Đồng Nai	Nam	Nùng	19/10/2011	TDP 8 Đắc Ha, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		38.0	39.0			NV1
257	NGUYỄN TẤN	PHÚC	Đắk Lắk	Nam	Kinh	17/08/2011	Tổ 3, Phường Đông Gia nghĩa, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
258	NGUYỄN VĂN HỒNG	PHÚC	Đắk Lắk	Nam	Kinh	11/06/2011	Tổ 4, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
259	HỒ HÀ	PHƯƠNG	Nước Ngoài	Nữ	Kinh	11/08/2011	Tổ dân phố Nghĩa Hoà, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
260	TRẦN TRỊNH UYÊN	PHƯƠNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	22/02/2011	Tổ dân phố 1, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
261	TRỊNH NGUYỄN HỮU	PHƯỚC	Đắk Lắk	Nam	Kinh	08/10/2011	Tổ dân phố 5, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
262	LÊ ĐẠI	QUANG	TP. Hà Nội	Nam	Kinh	05/10/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
263	TRẦN TRỌNG	QUANG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	04/10/2011	Tổ 3, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
264	ĐÀM NGỌC	QUẢN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	01/01/2011	Tổ dân phố 1, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
265	ĐẶNG MINH	QUẢN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	08/08/2011	Tổ 3, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
266	LÊ ĐỖ ĐÌNH	QUẢN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	14/01/2011	Tổ 3, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1

267	LÊ HOÀNG	QUẬN	Đắk Lắk	Nam	Kinh	09/03/2011	Tổ dân phố 4, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
268	NGÔ MINH	QUẬN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	19/09/2011	Tổ 1, Phường Đông Gia nghĩa, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
269	NGUYỄN MINH	QUẬN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	29/04/2012	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
270	PHẠM VĂN	QUẬN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	23/07/2011	Bon N'Jang Bơ, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
271	TRẦN HOÀNG ANH	QUẬN	TP. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	25/02/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
272	ĐẬU NGUYỄN THỤC	QUYÊN	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	23/05/2011	Tổ 3, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
273	TRỊNH BẢO	QUYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	28/11/2011	Tổ 4, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
274	TRƯƠNG LÊ LÊ	QUYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	28/10/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
275	VŨ NGỌC	QUYÊN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	18/07/2011	TDP 8 Đắk Ha, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
276	PHAN NGUYỄN NHƯ	QUỲNH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	21/12/2011	Tân Tiến, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
277	PHẠM THỊ KHÁNH	QUỲNH	Lâm Đồng	Nữ	Mường	14/09/2011	Bon Jâng Plây 3, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
278	NÔNG HỮU THÁI	SƠN	Lâm Đồng	Nam	Tây	08/01/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		40.0	41.0			NV1
279	NGUYỄN LÊ THANH	TÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/06/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
280	NÔNG LÊ NHẬT	TÂN	Lâm Đồng	Nam	Tây	05/02/2011	Thôn 6, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		38.0	39.0			NV1
281	TRẦN TRỊNH LONG PHƯƠNG	TÂY	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	28/02/2011	Tân Tiến, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
282	ĐỖ LÊ PHƯƠNG	THANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	11/03/2011	Tổ dân phố Nghĩa Thuận, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
283	VÕ TÁT	THÀNH	Gia Lai	Nam	Kinh	22/06/2011	Tổ dân phố 1, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
284	BÙI THẠCH	THẢO	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	02/01/2011	Tổ DP 7, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
285	DƯƠNG THỊ THANH	THẢO	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	04/08/2011	Thôn 11, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
286	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	16/06/2011	Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		38.0	39.0			NV1
287	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THẢO	Nghệ An	Nữ	Kinh	08/04/2011	Tổ dân phố Đồng Tiến, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
288	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THẢO	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	07/11/2011	Bon Bu Păh, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
289	TRẦN PHƯƠNG	THẢO	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/11/2011	Tổ 8, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
290	BÙI QUỐC	THÁI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	12/11/2011	TDP Đắk Tân, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
291	ĐOÀN QUỐC	THÁI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	14/04/2011	Tổ DP6, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1

292	NGUYỄN VĂN THÁI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	21/03/2011	Tân Tiến, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
293	ĐẶNG KHÁNH THI	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	31/10/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
294	LÊ NGUYỄN MAI THI	Gia Lai	Nữ	Kinh	03/06/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
295	GIANG HẢI THIÊN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	13/07/2011	Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
296	HOÀNG VĂN THIÊN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	22/12/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
297	NGUYỄN ĐỨC THIÊN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	05/12/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
298	NGUYỄN MINH THIÊN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	01/09/2011	Tổ 5, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
299	LÊ NGUYỄN HÙNG THỊNH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	03/08/2011	218 Nguyễn Văn Cừ - Phường 1- Bảo Lộc - Lâm Đồng, Phường 1 Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
300	TRẦN ĐĂNG QUỐC THỊNH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	10/09/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
301	NGUYỄN TRẦN HOÀI THU	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	16/12/2011	TDP Nghĩa Lợi, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
302	PHẠM TRẦN THÀNH THUẦN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	11/04/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
303	H- THUYN	Lâm Đồng	Nữ	Mnông	13/01/2011	Thôn 2, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		28.0	29.0		TN THCS trường PT DTNT	TT
304	TRẦN THỊ THU THUY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	17/01/2011	Tổ dân phố Nghĩa Thuận, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		40.0	41.0			NV1
305	NGUYỄN LƯƠNG THỦY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	07/01/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
306	ĐÀO THỊ THÚY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	13/04/2011	Bon N'Jang Bơ, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
307	NÔNG THỊ THÚY	Lâm Đồng	Nữ	Tày	05/07/2011	Tổ 5, Phường Đông Gia nghĩa, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
308	ĐẬU HOÀNG ANH THU	Nghệ An	Nữ	Kinh	08/06/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
309	HUỖNH H - ANH THU	Lâm Đồng	Nữ	Mnông	09/10/2011	Bon Păng Sim, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		40.0	41.0			NV1
310	LÊ TRẦN ANH THU	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	02/07/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
311	NGÔ NGUYỄN ANH THU	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	19/10/2011	, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
312	NGUYỄN THỊ ANH THU	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	05/04/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
313	NGUYỄN THỊ MINH THU	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	19/08/2011	Thôn 10, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		38.0	39.0			NV1
314	NGUYỄN THỤY BẢO THU	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	12/04/2011	Tổ 9, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
315	LẠI KHÁNH THY	TP. Đồng Nai	Nữ	Kinh	01/01/2011	Bon Bu Páh, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		38.0	39.0			NV1

316	LÊ BẢO	THY	Nghệ An	Nữ	Kinh	07/02/2011	Tổ 13, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
317	NGUYỄN NGỌC BẢO	THY	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	30/01/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
318	TRẦN NHẬT AN	THY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	21/07/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
319	ĐẶNG H' THUY	TIỀN	Lâm Đồng	Nữ	Mạ	22/08/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		40.0	41.0			NV1
320	ĐOÀN THUY	TIỀN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	29/09/2011	Tổ 4, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
321	LÊ THUY	TIỀN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	06/01/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
322	PHAN THUY	TIỀN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	12/06/2011	TDP Ting Wêl Đăng, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
323	NGUYỄN HOÀNG	TIỀN	Gia Lai	Nam	Kinh	25/09/2011	Tổ dân phố Đồng Tiến, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
324	LÊ VĂN CAO	TOÀN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	09/07/2011	Tổ 2, Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
325	PHAN	TOÀN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	06/05/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
326	PHẠM	TOÀN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	13/08/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
327	ĐÀO THỊ THẢO	TRANG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	09/02/2011	Thôn 1, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
328	ĐẶNG THỊ THUY	TRANG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	01/04/2011	Tổ dân phố Đồng Tiến, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
329	NGUYỄN HOÀNG THUY	TRANG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	19/04/2011	Thôn 1, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
330	NGUYỄN NGỌC HUYỀN	TRANG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	06/05/2011	Tổ 11 - Bắc Gia Nghĩa - Lâm Đồng, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
331	BÙI TRẦN KHÁNH	TRÂM	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	22/06/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
332	ĐÀO THỊ THUY	TRÂM	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	25/08/2011	Thôn 8, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
333	VƯƠNG HUYỀN	TRÂM	Lâm Đồng	Nữ	Nùng	13/10/2011	Tổ dân phố Đắc Tân, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
334	ĐỖ PHAN BẢO	TRÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	26/07/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
335	NGÔ BÙI BẢO	TRÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	13/08/2011	Tổ 7, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
336	NGUYỄN HOÀNG BẢO	TRÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	12/09/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
337	TRƯƠNG MINH	TRIẾT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	24/10/2011	Tổ dân phố 4, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
338	NGUYỄN KIỀU PHƯƠNG	TRINH	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	06/06/2011	Tổ 3, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
339	VŨ TRẦN TUYẾT	TRINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	24/06/2011	Tổ 1, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
340	LÂM TIỀN	TRÌNH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	09/05/2011	Tổ 13 - Bắc Gia Nghĩa - Lâm Đồng, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1

341	NGUYỄN MINH	TRÍ	Lâm Đồng	Nam	Kinh	04/11/2011	Tổ dân phố 4, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
342	TRẦN HỒ PHÚ	TRỌNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	10/05/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
343	THÁI THANH	TRÚC	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	09/09/2011	27, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
344	TRẦN THANH	TRÚC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/12/2010	122 Tôn Đức Thắng, Tổ 9, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
345	VÕ CÔNG	TRỤC	Lâm Đồng	Nam	Kinh	03/12/2011	Tổ 4, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
346	NGUYỄN HỮU	TUẤN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	18/06/2011	Bon N'Jang Bơ, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
347	LÊ LÂM	TÙNG	Hà Tĩnh	Nam	Kinh	28/02/2011	Tổ dân phố 3, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
348	PHAN NGUYỄN THANH	TÙNG	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	14/09/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
349	NGUYỄN QUỐC	TÚ	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	06/05/2011	Tổ 1 - Đông Gia Nghĩa - Lâm Đồng, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
350	TẶNG THANH	TUÔNG	TP. Hồ Chí Minh	Nam	Hoa	20/04/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		40.0	41.0			NV1
351	HOÀNG NGỌC TỐ	UYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	11/12/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
352	LÊ NGỌC BẢO	UYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	06/11/2011	Tổ 4, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
353	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	UYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	11/01/2011	Tổ dân phố 13, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
354	NGUYỄN NGỌC TỐ	UYÊN	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	06/10/2011	Tổ dân phố 5, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
355	NGUYỄN THỊ THU	UYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	17/01/2011	Thôn 1, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		40.0	41.0			NV1
356	NGUYỄN THỊ THU	VI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	09/05/2011	Thôn 6, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
357	NGUYỄN ĐÌNH	VIỆT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	10/11/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
358	ĐÀM QUANG	VINH	Lâm Đồng	Nam	Tày	05/04/2011	Tổ dân phố Nghĩa Thuận, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
359	BIỆN ANH	VŨ	TP. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	02/03/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
360	ĐÌNH MINH	VŨ	TP. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	25/03/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
361	LÝ PHẠM DUY	VŨ	Lâm Đồng	Nam	Nùng	30/01/2011	Phường Đông Gia Nghĩa, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
362	NGUYỄN VĂN	VŨ	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	16/04/2011	TDP 3 Đắk Ha, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
363	NGÔ VIỆT	VƯƠNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	20/01/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
364	NGUYỄN HỮU THIÊN	VƯƠNG	Đắk Lắk	Nam	Kinh	01/01/2011	Thôn 10, Trường Xuân, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		40.0	41.0			NV1
365	DƯƠNG NGỌC THẢO	VY	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	30/06/2011	Tổ dân phố Ting Wel Đom, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1

366	LÊ NGUYỄN KHÁNH	VY	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	10/01/2011	TDP 7 Đắk Ha, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
367	MAI DIỆP	VY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	26/10/2011	Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng		0.5	38.0	38.5			NV1
368	MAI THỊ NGỌC	VY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/09/2011	Tổ dân phố 7 Đắk Ha, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
369	NGÔ BẢO AN	VY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	06/08/2011	Thôn 8, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0			NV1
370	NGUYỄN LÊ TƯỜNG	VY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/03/2011	Tổ 8, Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
371	NGUYỄN LƯƠNG HÀ	VY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	07/06/2011	Tổ dân phố 4, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0			NV1
372	NGUYỄN THANH	VY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	23/11/2011	Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0			NV1
373	PHẠNG NHÃ LÊ	VY	Lâm Đồng	Nữ	Hoa	22/01/2011	Tổ 8, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0			NV1
374	TRẦN KHÁNH	VY	Khánh Hòa	Nữ	Kinh	08/03/2011	Thôn 8 Đắk Ha, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		38.0	39.0			NV1
375	TRẦN NGUYỄN TƯỜNG	VY	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	23/05/2011	Tổ DP2, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0			NV1
376	VŨ LÊ BẢO	VY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/03/2011	Tổ 1 - Đông Gia Nghĩa - Lâm Đồng, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0			NV1
377	VI HOÀNG HẢI	YẾN	Đắk Lắk	Nữ	Nùng	02/11/2011	Thôn 6, Xã Trường Xuân, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		38.0	39.0		TN THCS trường PT ĐTNT	TT

Danh sách này có 377 học sinh trúng tuyển vào lớp 10 năm học 2026 - 2027.